

NGHỊ QUYẾT XI CỦA ĐẢNG VÀ THỰC TIỄN CUỘC SỐNG

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TRÊN CƠ SỞ ĐỔI MỚI GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY^(*)

ĐẶNG HỮU TOÀN ^(**)

Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức ở Việt Nam hiện nay, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong những động lực chủ yếu, một “đột phá chiến lược”. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao với tư cách đó, giáo dục và đào tạo với tư cách “quốc sách hàng đầu” cần phải được đổi mới một cách căn bản và toàn diện để nâng cao dân trí, phát triển con người Việt Nam toàn diện. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là đổi mới những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết, từ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo đến mục tiêu, nội dung, phương pháp, cơ chế, chính sách, điều kiện bảo đảm thực hiện theo hướng “chuẩn hóa, hiện đại hóa”, lấy xã hội hóa, dân chủ hóa và nhân văn hóa giáo dục – đào tạo là những vấn đề có tính nguyên tắc.

Sau 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, giờ đây, chúng ta đã thực sự bước vào thời kỳ mới của sự nghiệp phát triển đất nước - thời kỳ “*đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại*”. Thực hiện mục tiêu “*xây dựng nền tảng để sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại*”, trong giai đoạn 2016 - 2020, chúng ta cần phải “*tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, lấy khoa học, công nghệ, tri thức và nguồn nhân lực chất lượng cao làm động lực chủ yếu*”(1). Theo đó, có thể nói, tiếp tục

đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức không đơn giản là công cuộc xây dựng kinh tế, mà chính là quá trình biến đổi sâu sắc mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, đưa đất nước lên một trình độ phát triển mới về chất. Và, một trong những động lực chủ yếu, năng lực nội sinh cho sự phát triển đó là nguồn nhân lực chất lượng cao.

Không phải đến nay Đảng ta mới khẳng định phát triển nguồn nhân lực

(*) Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia (NAFOSTED), mã số: 13.99.2012.02.

(**) Phó giáo sư, tiến sĩ, Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng*. Hà Nội, 2015, tr.12.

chất lượng cao là một động lực chủ yếu để phát triển đất nước. Tại Đại hội XI (2011), Đảng ta đã khẳng định quan điểm này và hơn nữa, còn nhấn mạnh: “Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân; gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ” cùng với hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ là ba “đột phá chiến lược”(2). Không chỉ thế, với quan điểm coi “con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển” và xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện là đường lối chiến lược, cũng tại Đại hội XI, khi thông qua “Chương trình phát triển đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011)”, Đảng ta đã khẳng định: “Giáo dục và đào tạo có sứ mệnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần quan trọng phát triển đất nước, xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam. Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư phát triển”(3).

Thật vậy, lấy việc phát huy nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao làm yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững, thì một trong

những lĩnh vực cơ bản, mang tính chất nền tảng và có ý nghĩa quyết định là *giáo dục - đào tạo*. Và, khi nguồn lực con người được coi là yếu tố quyết định sự phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc, thì *phát triển giáo dục - đào tạo là phương tiện chủ yếu quyết định chất lượng con người, chất lượng nguồn nhân lực, là nền tảng của chiến lược phát triển con người, phát triển nguồn nhân lực*. Với tính cách là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục - đào tạo chuẩn bị con người, xây dựng nguồn nhân lực cho sự *phát triển bền vững* trên tất cả các lĩnh vực, cho lợi ích hiện tại và tương lai của đất nước.

Nhận thức rõ vị trí và vai trò to lớn ấy của giáo dục - đào tạo, ngay từ khi khởi xướng công cuộc đổi mới đất nước, Đảng ta đã dành sự quan tâm đặc biệt cho việc phát triển giáo dục - đào tạo. Và, khi công cuộc đổi mới bước sang giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, cùng với khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo đã được Đảng ta coi là “*quốc sách hàng đầu*” để nâng cao dân trí, phát triển con người Việt Nam toàn diện và lấy đó làm cơ sở nền tảng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước.

Thực hiện quan điểm này, tại Hội

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.106.

(3) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđđ.*, tr.76, 77.

ng nghị Trung ương 2 khóa VIII, Đảng ta đã ban hành Nghị quyết “Về định hướng chiến lược phát triển giáo dục – đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, và nhiệm vụ đến năm 2000”, đồng thời thông qua các mục tiêu chiến lược của sự nghiệp phát triển giáo dục – đào tạo nước ta đến năm 2020.

Đánh giá kết quả 15 năm thực hiện Nghị quyết này trong thực tiễn, tại Hội nghị Trung ương 8 khóa XI – Hội nghị chuyên bàn “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Đảng ta đã khẳng định: Lĩnh vực giáo dục và đào tạo nước ta đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chúng ta đã xây dựng được hệ thống giáo dục và đào tạo tương đối hoàn chỉnh từ mầm non đến đại học. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, đào tạo được cải thiện rõ rệt và từng bước hiện đại hóa. Số lượng học sinh, sinh viên tăng nhanh, nhất là ở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp. Chất lượng giáo dục và đào tạo có tiến bộ. Công tác quản lý giáo dục và đào tạo có bước chuyển biến nhất định. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng. Xã hội hóa giáo dục ngày càng được đẩy mạnh. Chi ngân sách cho giáo dục và đào tạo đạt mức 20% tổng chi ngân sách nhà nước... Tuy nhiên, chất lượng,

hiệu quả giáo dục và đào tạo còn thấp so với yêu cầu, nhất là giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp. Hệ thống giáo dục và đào tạo chưa đồng bộ; thiếu liên kết với nghiên cứu khoa học, sản xuất, kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động; chưa chú trọng đúng mức việc giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng làm việc. Quản lý giáo dục và đào tạo còn nhiều yếu kém; đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu; một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Đầu tư cho giáo dục và đào tạo chưa hiệu quả. Chính sách và cơ chế tài chính cho giáo dục và đào tạo chưa phù hợp...

Từ thực trạng đó, Đảng ta đưa ra 7 quan điểm chỉ đạo và 9 nhiệm vụ, giải pháp cho việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm: Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân. Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả. Xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập; bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng; chuẩn hóa, hiện đại hóa,

dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc. Phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực(4).

Từ các quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ và giải pháp đó, theo chúng tôi, để sự nghiệp giáo dục - đào tạo nước ta phát triển đúng định hướng, ngày một mạnh mẽ và thực sự trở thành "quốc sách hàng đầu", thành phương tiện đắc lực để phát triển trí tuệ, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, trang bị kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động, tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, chúng ta nhất thiết phải tiếp tục đổi mới, phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo nước ta với tốc độ nhanh hơn, chất lượng tốt hơn, hiệu quả lớn hơn, đồng thời bảo đảm công bằng xã hội trong giáo dục. Những nhiệm vụ cụ thể mà chúng ta cần phải đặc biệt tập trung giải quyết từ nay đến năm 2030 là:

Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Tạo chuyển biến căn bản về chất lượng giáo dục, trước hết là nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, thực hiện giáo dục toàn diện, chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học, đặc biệt chú trọng giáo dục tư tưởng - chính trị, nhân cách, đạo đức, lối sống cho họ.

- *Phát triển quy mô giáo dục* cả đại trà và mũi nhọn, trên cơ sở bảo đảm chất lượng và điều chỉnh cơ cấu đào tạo; gắn đào tạo với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, với tiến bộ khoa học và công nghệ, học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn, đào tạo gắn với sử dụng; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.

- *Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục*; phát triển hài hòa, hỗ trợ giữa giáo dục công lập và ngoài công lập, giữa các vùng, miền; *thực hiện dân chủ hóa, xã hội hóa giáo dục và đào tạo.*

Như vậy, có thể nói, để đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đưa sự nghiệp giáo dục - đào tạo nước ta lên một bước phát triển mới, cao hơn, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trước hết, chúng ta cần phải *nhận thức đúng vị trí và vai trò của giáo dục - đào tạo*, phải làm cho toàn Đảng, toàn dân *nhận thức sâu sắc rằng, giáo dục - đào tạo là nền tảng của chiến lược con người.* Rằng, mọi chiến lược phát triển kinh tế - xã hội sẽ không thể thành công nếu không thực hiện tốt chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo. Nhiệm vụ chiến lược này càng trở nên cấp thiết trong điều kiện hiện nay, khi tỷ lệ lao động cơ bắp ngày một giảm, còn lao động trí tuệ ngày càng gia tăng;

(4) Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI.* Hà Nội, 2013, tr.119 - 144.

khí lợi thế so sánh dựa trên số lượng lao động và giá nhân công rẻ cũng ngày một giảm do những thành tựu mà cuộc cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại mang lại. Giáo dục - đào tạo đóng vai trò quyết định trong việc xây dựng nguồn lực con người, nguồn lực do chính chúng ta tạo nên chứ không thể chuyển giao từ bên ngoài như chuyển giao công nghệ, không thể thu hút từ các nước phát triển như thu hút vốn đầu tư. Bởi thế, để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, giáo dục - đào tạo "cần phải được ưu tiên" đi trước một bước, thậm chí đi trước nhiều bước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời xác định rõ: "Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển"(5).

Cùng với việc nhận thức đúng vị trí và vai trò của giáo dục - đào tạo, chúng ta cần tiếp tục *đổi mới hệ thống giáo dục - đào tạo ở tất cả các bậc học*, "đổi mới những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết, từ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo đến mục tiêu, nội dung, phương pháp, cơ chế, chính sách, điều kiện bảo đảm thực hiện"(6) theo hướng "chuẩn hóa, hiện đại hóa", tăng cường tư duy sáng tạo, năng lực tự học, tự tu dưỡng, tự tạo việc làm để sản phẩm đào tạo ra có chất lượng cao, đáp ứng được yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức. Mục tiêu tổng quát của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo không chỉ

là nâng cao dân trí, cũng không chỉ là dạy nghề, mà còn phải tạo ra được một nền tảng học vấn cần thiết cho mọi công dân, "xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp"(7), phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, phát hiện, bồi dưỡng và đào tạo nhân tài, xây dựng đội ngũ chuyên gia giỏi về khoa học, kỹ thuật, công nghệ, quản lý và kinh doanh làm nòng cốt cho việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đó. Mục tiêu cuối cùng, mục tiêu cao nhất của sự nghiệp giáo dục - đào tạo nước ta là dạy người, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Và, do vậy, gần dạy chữ, dạy nghề với dạy người phải trở thành tư tưởng xuyên suốt, chỉ đạo mọi hoạt động, mọi lĩnh vực liên quan đến sự nghiệp giáo dục - đào tạo nước ta.

Việc xây dựng *hệ thống kiến thức giáo dục và đào tạo* cần thực hiện theo phương châm cơ bản, hiện đại, thiết thực, bám sát yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xu thế tiến bộ của thời đại. *Nội dung giáo dục* bao gồm không chỉ những kiến thức về khoa học, kỹ thuật, công nghệ, chuyên môn, nghiệp vụ, mà còn cả những kiến thức về văn hóa, nhân văn của con người Việt Nam. Do vậy, phải giáo dục cho các thế hệ người Việt Nam lòng quyết tâm, ý

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđd.*, tr.119.

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđd.*, tr.119.

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđd.*, tr.122.

chí tự lực tự cường, không cam chịu đói nghèo, lạc hậu, đồng thời giáo dục cho họ về đạo đức, thể chất, văn hóa lao động công nghiệp, ý thức tiết kiệm, tinh thần lao động, trách nhiệm công dân, ý thức dân tộc, những hiểu biết về môi trường sinh thái, về văn hóa pháp luật và văn hóa dân chủ, chuẩn bị cho họ tâm lý và thói quen sống và làm việc trong một xã hội dân chủ, kỷ cương, pháp luật nghiêm minh. Nội dung giáo dục - đào tạo phải trở thành yếu tố quyết định trong việc tạo ra những con người có nhân cách phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước. Việc đào tạo chuyên môn, trình độ học vấn cho mỗi con người là rất quan trọng, song nó không thể quan trọng hơn khía cạnh đạo đức, nhân văn. Bởi lẽ, đức chính là cái gốc để làm người và đạo đức, văn hóa đạo đức được coi là yếu tố cơ bản đem lại "sức khỏe tinh thần", tạo môi trường xã hội lành mạnh để phát triển con người, xây dựng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao với tư cách một "đột phá chiến lược".

Cùng với đó, các giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam cũng phải được coi là một nội dung giáo dục - đào tạo. Những giá trị truyền thống mà dân tộc ta lưu giữ, được truyền từ đời này sang đời khác cần phải được bảo tồn và phát huy. Kinh nghiệm lịch sử cho thấy, muốn đạt hiệu quả giáo dục tốt, chúng ta cần khai thác các giá trị truyền thống một cách hợp lý, có kế thừa, có cách tân, sao cho mục đích đạt tới là

vượt ra khỏi xã hội truyền thống để bước vào xã hội hiện đại, nghĩa là truyền thống nhưng phải cách tân, hiện đại. Chẳng hạn, bên cạnh việc giáo dục cho con người Việt Nam biết sống có tình, có nghĩa, biết kế thừa truyền thống đoàn kết của người Việt, phải giáo dục cho họ phong cách sống hiện đại, có lý, có luật, biết lao động cần cù đi đôi với tính toán khoa học trong sản xuất, kinh doanh, tiết kiệm trong chi tiêu. Phát triển đất nước bền vững đòi hỏi chúng ta phải biết khai thác, sử dụng những mặt tích cực của truyền thống và các giá trị truyền thống, phát triển các giá trị đó, đồng thời phải biết tiếp thu những giá trị văn hóa, văn minh nhân loại.

Theo đó, có thể nói, để cho con người - sản phẩm của giáo dục - đào tạo có đủ những năng lực và phẩm chất cần thiết cấu thành nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng được những đòi hỏi ngày càng cao của công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, thì nội dung giáo dục - đào tạo phải được định hướng theo phương thức xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về "nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật", luôn nêu cao và biết phát huy truyền thống cách mạng của dân tộc, tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sống với lương tâm trong sạch, có trách nhiệm

với bản thân, với gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước(8).

Cùng với việc đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục - đào tạo cũng cần có sự đổi mới thật sự theo hướng hiện đại nhằm biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo, khuyến khích người học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, biết vận dụng kiến thức, có kỹ năng thực hành và giúp họ hình thành năng lực, phương pháp tư duy khoa học. Bởi lẽ, giờ đây, hiệu quả của giáo dục - đào tạo không chỉ được tính bằng lượng kiến thức truyền đạt cho người học, mà còn là và chủ yếu là phải tính bằng sự phát triển của năng lực sáng tạo, phương pháp tư duy khoa học, khả năng thích nghi và biến tri thức thành kỹ năng của họ. Đây chính là điều cần thiết với người học, là nền tảng và phương tiện quan trọng giúp họ đạt hiệu quả cao không chỉ trong hoạt động thực tiễn, mà cả trong quá trình tiếp tục tự đào tạo, tự cập nhật và đổi mới tri thức.

Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, chúng ta cũng cần phải xác định rõ: *Xã hội hóa, dân chủ hóa và nhân văn hóa giáo dục - đào tạo là những vấn đề có tính nguyên tắc.*

Xã hội hóa giáo dục - đào tạo là huy động toàn xã hội làm giáo dục, động viên các tầng lớp nhân dân góp sức xây dựng nền giáo dục quốc dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Đây là một tư tưởng chiến lược, tư tưởng coi sức mạnh của toàn xã hội là

điều kiện tiên quyết để phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo một cách có hiệu quả, lâu dài, chú hoàn toàn không phải là một giải pháp tình thế, có tính chất sách lược. Theo đó, xã hội hóa giáo dục - đào tạo cần phải được hiểu là giáo dục cho mọi người, "*hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập*"(9). Xã hội hóa giáo dục - đào tạo là làm cho giáo dục, đào tạo đáp ứng được những nhu cầu đa dạng, phong phú của xã hội, của từng ngành, từng địa phương, biến nhà trường từ một thể chế nhà nước thành một thể chế xã hội - nhà nước, một hệ thống mở đa dạng, mềm dẻo và gắn liền với tiến trình phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời thu hút được nhiều nguồn lực khác nhau tham gia xây dựng và phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo, tạo nên sự hòa hợp, sự gắn kết giữa cá nhân và xã hội.

Dân chủ hóa giáo dục - đào tạo là động lực quan trọng thúc đẩy tính năng động, năng lực sáng tạo, tính tích cực xã hội của cả chủ thể và khách thể tham gia giáo dục - đào tạo và qua đó, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo. Ngày nay, sự bình đẳng về cơ hội học tập được coi là một trong những mục tiêu trọng yếu của dân chủ hóa giáo dục

(8) Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI. Hà Nội, 2014, tr.47.

(9) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI. Hà Nội, 2014, tr.133.

- đào tạo. Điều đó đòi hỏi Đảng và Nhà nước phải bảo đảm cho mọi người đều có cơ hội học tập để họ có được một nghề nghiệp xứng đáng. Một xã hội càng có nhiều người được học tập và có nhiều cơ hội học tập thì sức mạnh xã hội sẽ càng được nhân lên.

Nhân văn hóa giáo dục - đào tạo là hướng tới việc hình thành và phát triển toàn diện nhân cách cho người học, đem lại cho họ không chỉ kiến thức khoa học, trình độ học vấn, mà còn hàng loạt phẩm chất cần thiết ở con người. Đó là niềm tin trên cơ sở hiểu biết, là tinh thần phê phán, tôn trọng sự thật và chân lý, thái độ trọng thực tiễn và hiệu quả, là những quan niệm về lẽ sống, về các chuẩn mực đạo đức, các giá trị thẩm mỹ, về cội nguồn văn hóa dân tộc, phương pháp tư duy khoa học, biết kết hợp truyền thống với hiện đại và về những định hướng giá trị mà con người Việt Nam cần vươn tới...

Để đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, sự nghiệp giáo dục - đào tạo cần có sự phát triển vượt bậc. Sự phát triển này phải là kết quả của quá trình kết hợp đồng thời giữa mở rộng quy mô giáo dục - đào tạo với nâng cao chất lượng và hiệu quả của giáo dục và đào tạo. *Mở rộng quy mô giáo dục - đào tạo* là tăng số lượng người học bằng cách đa dạng hóa các hình thức và loại hình giáo dục - đào tạo để các tầng lớp dân cư có điều kiện nâng cao dân trí, mở mang kiến thức. Tuy

nhien, việc mở rộng quy mô không chỉ dựa trên nhu cầu nâng cao mặt bằng dân trí, mà quan trọng hơn là phải căn cứ vào yêu cầu cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức.

Mở rộng quy mô giáo dục - đào tạo phải đi đôi với *nâng cao chất lượng trên cơ sở tiếp thu những tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại cả về nội dung kiến thức và phương pháp giáo dục - đào tạo*. Vấn đề này phụ thuộc vào nhiều yếu tố, từ nội dung chương trình đến người thầy, phương pháp, phương tiện vật chất..., trong đó khâu thanh tra giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Vì vậy, cần thường xuyên kiểm tra, đánh giá, xác minh dư luận xã hội về chất lượng đào tạo, nhất là với các trường đại học dân lập, đại học mở, các hệ đào tạo không chính quy để lập lại trật tự, kỷ cương trong giáo dục - đào tạo.

Cùng với đó, cần *nâng cao hiệu quả giáo dục - đào tạo bằng cách gắn đào tạo với sử dụng* nhằm khắc phục tình trạng bất cập giữa đào tạo với thị trường lao động dẫn đến hiện tượng sản phẩm đào tạo ra vừa thừa lại vừa thiếu như hiện nay. Sự bất cập này chẳng những không đáp ứng được yêu cầu về số lượng và chất lượng lao động, làm giảm hiệu quả giáo dục - đào tạo, mà còn gây nên sự lãng phí đáng tiếc, nhất là khi nguồn vốn đầu tư cho giáo dục - đào tạo còn ít ỏi. Phải thừa nhận rằng, kế hoạch, quy hoạch đào tạo ở nước ta

hiện nay đang rất không hợp lý, không dựa trên nhu cầu, yêu cầu sử dụng thực sự của các ngành nghề, các thành phần kinh tế, các vùng kinh tế,... Do vậy, phải trên cơ sở nghiêm túc rà soát lại mà đưa ra một kế hoạch và quy hoạch đào tạo hợp lý theo lĩnh vực và theo bậc đào tạo, kể cả đào tạo lại. Đặc biệt là phải có chiến lược giáo dục - đào tạo hữu hiệu, có khả năng đáp ứng được yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức. Chiến lược này phải gắn với nhu cầu thị trường lao động, phải mang trong mình chức năng dự báo, đón đầu được các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội như nhiều nước đã làm. Song, điều đáng tiếc là, cho đến nay, chúng ta vẫn chưa cụ thể hóa được chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo. Do vậy, việc xây dựng một chiến lược quốc gia về phát triển giáo dục - đào tạo thích hợp, có hiệu quả trước mắt cũng như lâu dài đang trở thành nhiệm vụ bức thiết đối với chúng ta.

Để có được nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, một trong những nhiệm vụ quan trọng của giáo dục - đào tạo là *phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng nhân tài để tạo ra đội ngũ chuyên gia giỏi*. Bồi lẽ, đội ngũ này ngày càng cho thấy họ thực sự là tài sản quý hiếm tạo nên nguồn nhân lực chất lượng cao của mỗi quốc gia, dân tộc và ngày càng trở nên quý giá trong thời đại mà sự phát

triển kinh tế tri thức ngày càng chiếm ưu thế và khi sức mạnh của mỗi quốc gia, dân tộc được đo bằng sức mạnh của nguồn lực tri tuệ. Trong điều kiện không thể có được một chương trình đào tạo và bồi dưỡng mà tự nó đủ làm nảy sinh nhân tài, chúng ta cần đến một môi trường hoạt động thuận lợi, có thể thúc đẩy sự xuất hiện nhân tài. Môi trường đó phải là môi trường có khả năng kích thích tư duy sáng tạo, đáp ứng nhu cầu thông tin và các phương tiện cần thiết cho hoạt động sáng tạo; môi trường mà ở đó, nhân tài được trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng về vật chất và tinh thần. Để có được môi trường đó, chúng ta cần sớm ban hành cơ chế, chính sách tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và đãi ngộ nhân tài thỏa đáng, có chính sách hỗ trợ đặc biệt những học sinh có năng khiếu, hoàn cảnh sống khó khăn được theo học ở các bậc học cao. Có quy hoạch và chính sách tuyển chọn học sinh giỏi, đặc biệt chú ý trong con em công nhân và nông dân, để đào tạo ở các bậc đại học và sau đại học. "Tăng quy mô đào tạo ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước đối với giảng viên các ngành khoa học cơ bản và khoa học mũi nhọn, đặc thù. Khuyến khích việc học tập và nghiên cứu ở nước ngoài bằng các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước". Cùng với đó, chúng ta cần mở rộng hợp tác quốc tế về giáo dục - đào tạo, "mở rộng liên kết đào tạo với những cơ sở đào tạo nước ngoài có uy tín, chủ yếu trong giáo dục đại

học và giáo dục nghề nghiệp... Có cơ chế khuyến khích các tổ chức quốc tế, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ ở Việt Nam. Tăng cường giao lưu văn hóa và học thuật quốc tế”(10).

Chất lượng của đội ngũ giáo viên các cấp là yếu tố quyết định chất lượng của sản phẩm giáo dục - đào tạo. Công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức đang đòi hỏi chúng ta phải *xây dựng được đội ngũ nhà giáo đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, có trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp, tập trung tâm lực vào sự nghiệp giáo dục - đào tạo*. “Thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo”(11). Giải quyết nhiệm vụ quan trọng này đòi hỏi chúng ta phải có những chính sách tích cực, thỏa đáng đối với việc đào tạo và tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh đội ngũ nhà giáo. Những chính sách đó phải là kết quả của việc nhận thức sâu sắc vai trò “quốc sách hàng đầu” của giáo dục - đào tạo nhằm vào các mục tiêu:

Thứ nhất, nâng cao mức sống và điều kiện làm việc cho nhà giáo, bảo đảm cho người thầy có thể lao động hết mình vì sự nghiệp “trồng người”.

Thứ hai, xác lập được vị trí cao quý của người thầy trong xã hội trên tinh thần kế thừa và phát huy truyền thống “tôn sư trọng đạo” của dân tộc.

Thứ ba, nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ nhà giáo, sử dụng hợp lý và khai thác có hiệu quả tài năng của họ.

Cuối cùng, *vấn đề nóng bỏng nhất và cũng quan trọng nhất đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục - đào tạo lúc này là huy động các nguồn lực đầu tư cho nó: Nhân lực, vật lực, tài lực*. Tăng cường đầu tư cho giáo dục - đào tạo đúng với yêu cầu “quốc sách hàng đầu” của nó đòi hỏi chúng ta phải đổi mới cơ chế, chính sách nhằm huy động mọi nguồn lực có thể huy động được để phát triển giáo dục - đào tạo. Tình trạng sút kém, xuống cấp trên nhiều mặt của giáo dục - đào tạo hiện nay đều có nguyên nhân ở chính sách đầu tư không thỏa đáng, nhất là đầu tư tài lực. Trong khi một số nước quanh ta có tỷ lệ đầu tư từ ngân sách nhà nước cho giáo dục đã vượt xa mức 20%, thì ở nước ta, ngân sách nhà nước đầu tư cho giáo dục - đào tạo mới đạt mức 20%. So với các nước trong khu vực và trên thế giới, tỷ lệ đầu tư này vẫn còn thấp và đó là một bất hợp lý cần được giải quyết. Nên chăng, chúng ta cần tính toán để giảm bớt một số công trình đầu tư dài hạn, quy mô lớn từ nguồn vốn ngân sách nhà nước để tăng đầu tư cho giáo dục - đào tạo. Bởi lẽ, đầu tư xây dựng cơ bản nhiều mà thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao, thiếu đội ngũ chuyên gia giỏi, người lao động có tay nghề và trình độ chuyên môn cao thì hiệu quả đầu tư sẽ thấp. Kinh nghiệm của nhiều nước cho thấy,

(10) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđđ.*, tr.144.

(11) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđđ.*, tr.136.